

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát
hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Xét Tờ trình số 259/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân (sau đây gọi tắt là chủ tàu) có tàu cá đăng ký trên địa bàn thành phố Cần Thơ, có chiều dài lớn nhất (L_{max}) từ 15 mét trở lên.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ chủ tàu cá cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ: Mỗi tàu cá được hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình theo hóa đơn thực tế nhưng tối đa không quá 300.000 đồng/tháng/01 tàu cá.

b) Hình thức hỗ trợ: Mỗi tàu cá nhận tiền hỗ trợ 01 lần/năm tiền cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình lắp trên tàu cá.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách thành phố.

Điều 3. Điều kiện được hỗ trợ

Chủ tàu được hưởng chính sách hỗ trợ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Tàu cá có chiều dài lớn nhất (L_{max}) từ 15 mét trở lên đăng ký tại thành phố Cần Thơ, đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định.

2. Có đầy đủ các loại giấy tờ còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp: (1) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; (2) Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; (3) Giấy phép khai thác thủy sản; (4) Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; (5) Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện.

Điều 4. Những trường hợp không được hỗ trợ

Chủ tàu có tàu cá vi phạm một trong những hành vi sau:

1. Hành vi được coi là khai thác thủy sản bất hợp pháp quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật Thủy sản số 18/2017/QH14.

2. Không duy trì hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình theo quy định (trừ trường hợp bất khả kháng).

(Dựa trên dữ liệu phần mềm hệ thống giám sát tàu cá của cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

3. Không cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ được nêu tại khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2026.

2. Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng hết hiệu

lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 29 tháng 4 năm 2026. /. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố (Công báo thành phố);
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT, *ng/KH* 

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh